



8xTRADING
RISKS-REWARDS AND MONEY

Stack Imbalance

Delta Tích Lũy

8xTRADING

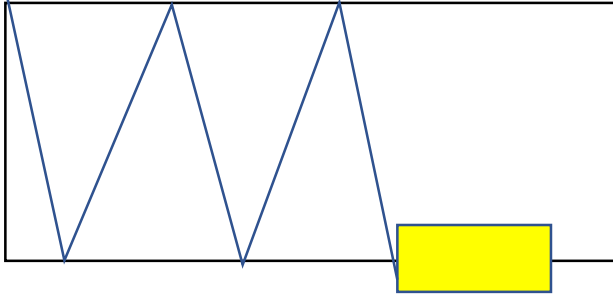
8xTRADING GROUP

Contact information:

Telegram group :

<https://t.me/joinchat/pLGA6juL48xkZTc1>

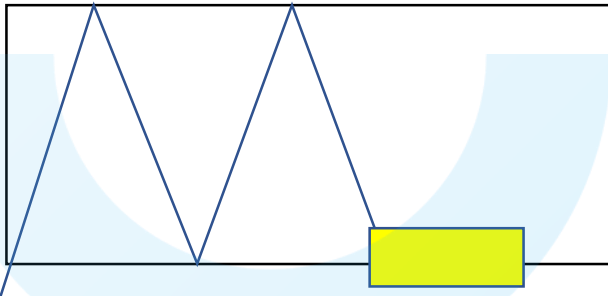
Youtube : <https://www.youtube.com/c/8xTRADING>



Thế 1 – SPRING/Shakeout

Signal:

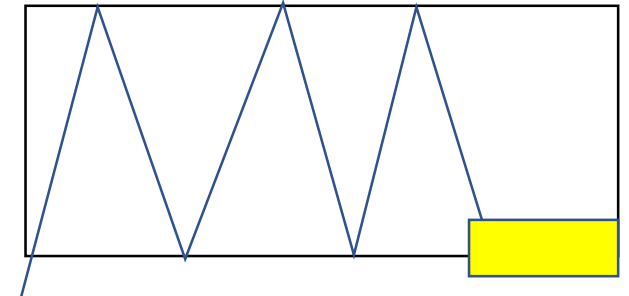
Mẫu hình Spring/Shakeout Wyckoff



Thế 2– SPRING/ Shakeout

Signal:

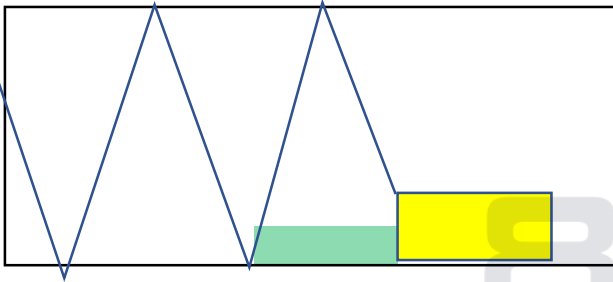
Mẫu hình Spring/Shakeout Wyckoff



Thế 3– SPRING/ Shakeout

Signal:

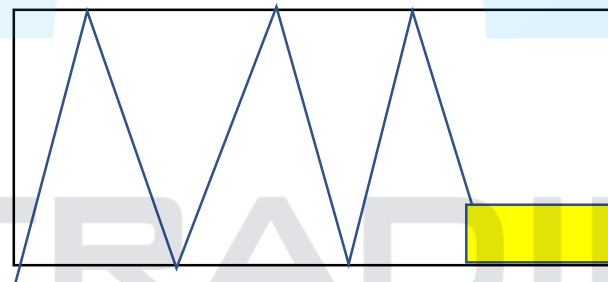
Mẫu hình Spring/Shakeout Wyckoff



Thế 4 – LPS [C]

Signal:

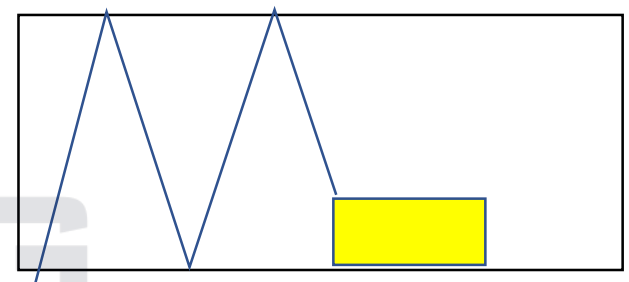
- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC
- [6] Break 2 Đáy



Thế 5 – LPS [C]

Signal:

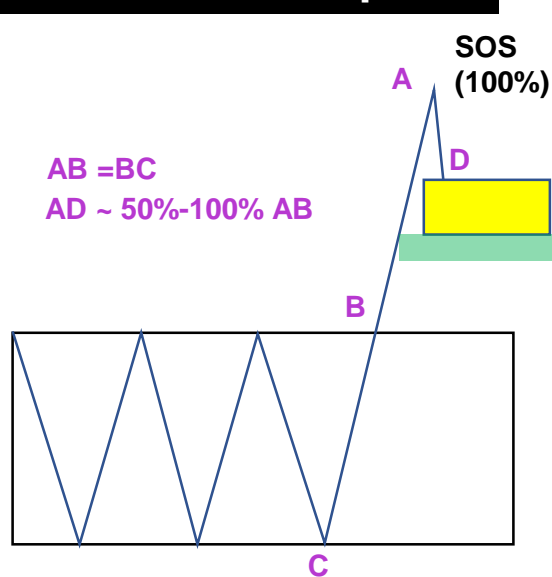
- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC
- [6] Break 2 Đáy



Thế 6 – LPS [C]

Signal:

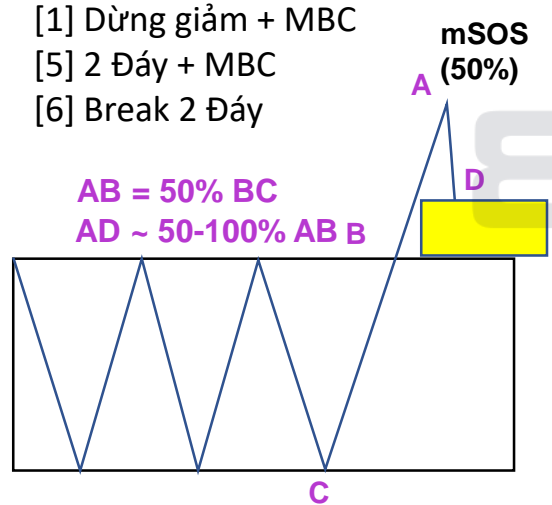
- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC
- [6] Break 2 Đáy



Thế 7 – BU/LPS [D]

Signal:

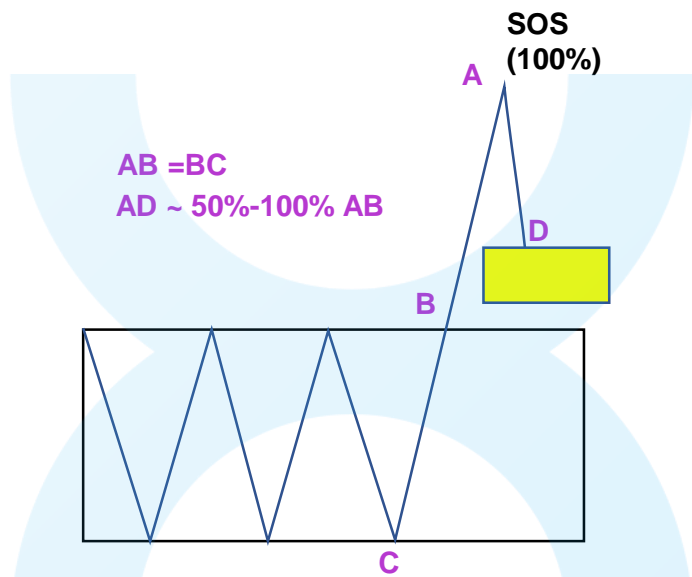
- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC
- [6] Break 2 Đáy



Thế 10 – BU/LPS [D]

Signal:

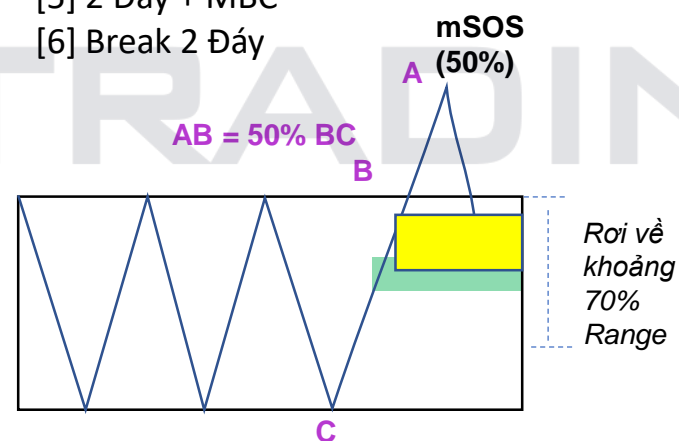
- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC [6] Break 2 Đáy



Thế 8 – BU/LPS [D]

Signal:

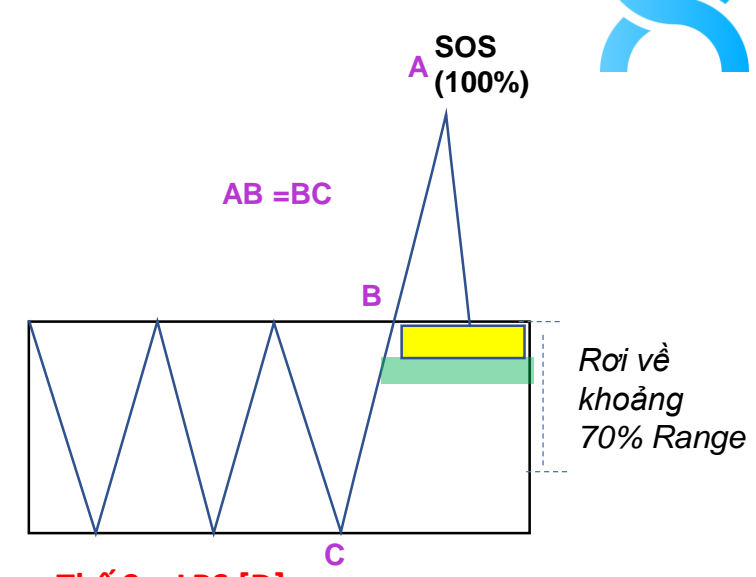
- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC
- [6] Break 2 Đáy



Thế 11 – BU/LPS [D]

Signal:

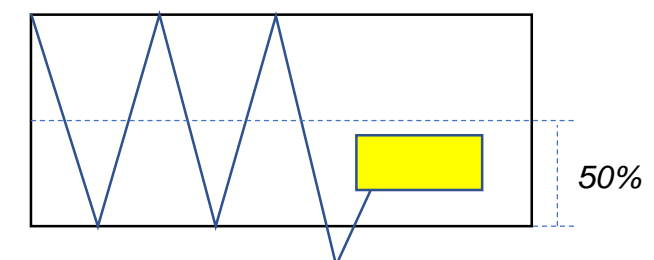
- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC [6] Break 2 Đáy



Thế 9 – LPS [D]

Signal:

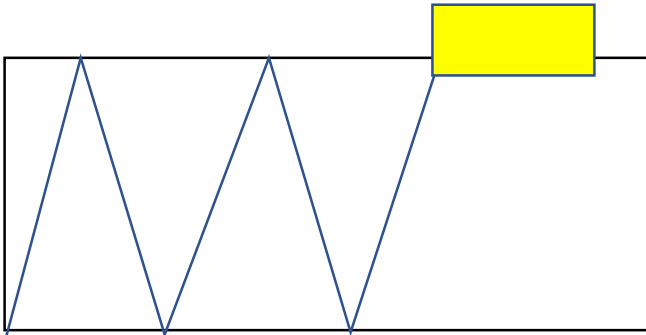
- [Mẫu hình Spring/Shakeout]
- [5] 2 Đáy + MBC
- [6] Break 2 Đáy



Thế 12 – TIẾP DIỄN SPRING

Signal:

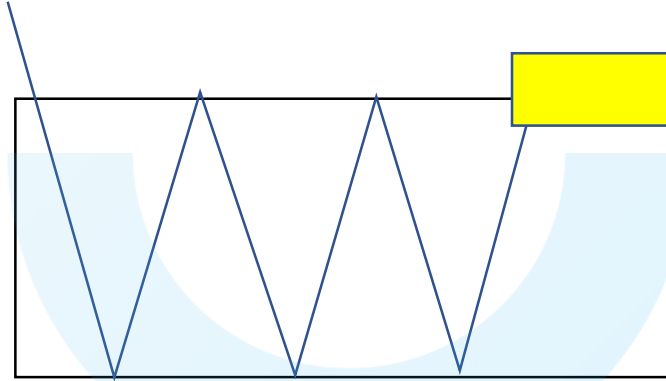
- [8] Tiếp Diễn Tăng



Thế 13 – UTAD

Signal:

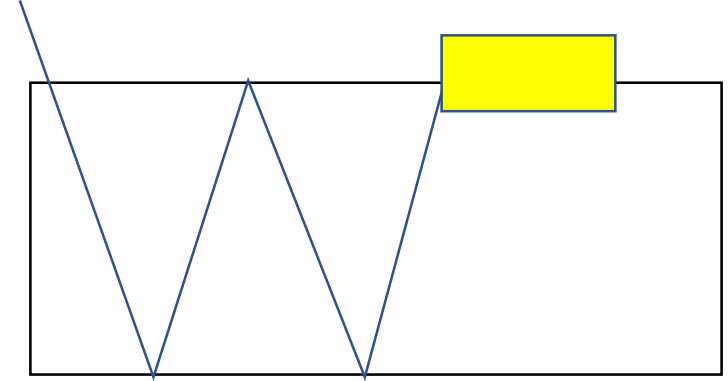
Mẫu hình UTAD/WYCKOFF



Thế 14 – UTAD

Signal:

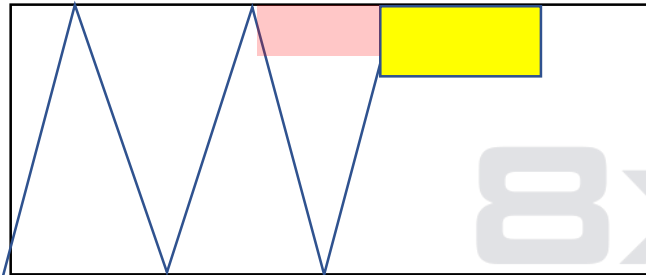
Mẫu hình UTAD/WYCKOFF



Thế 15 – UTAD

Signal:

Mẫu hình UTAD/WYCKOFF



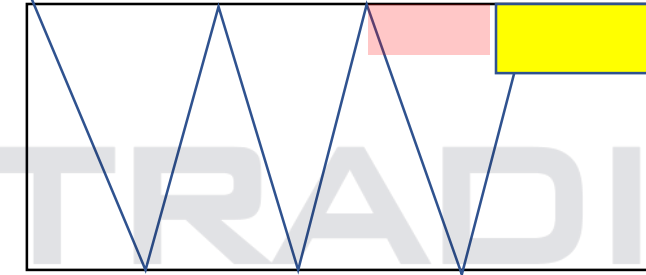
Thế 16 – LPSY [C]

Signal:

[2] Dừng Tăng + MBC

[3] 2 Đỉnh + MBC

[4] Break 2 Đỉnh



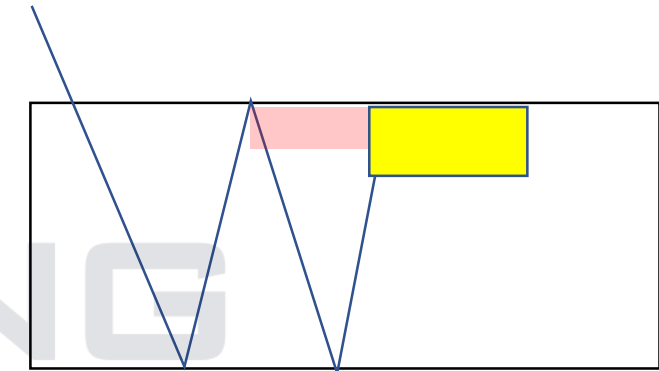
Thế 17 – LPSY [C]

Signal:

[2] Dừng Tăng + MBC

[3] 2 Đỉnh + MBC

[4] Break 2 Đỉnh



Thế 18 – LPSY [C]

Signal:

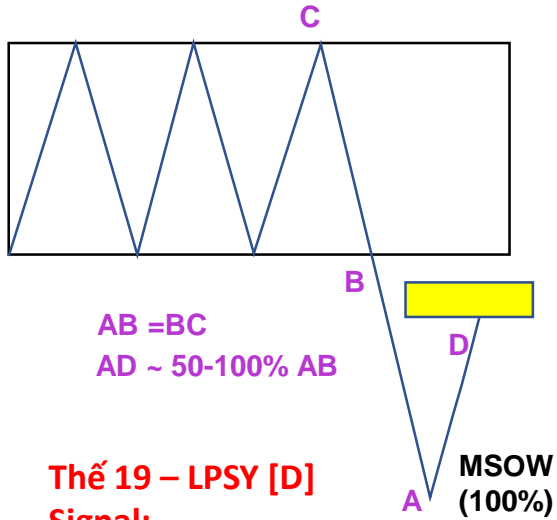
[2] Dừng Tăng + MBC

[3] 2 Đỉnh + MBC

[4] Break 2 Đỉnh



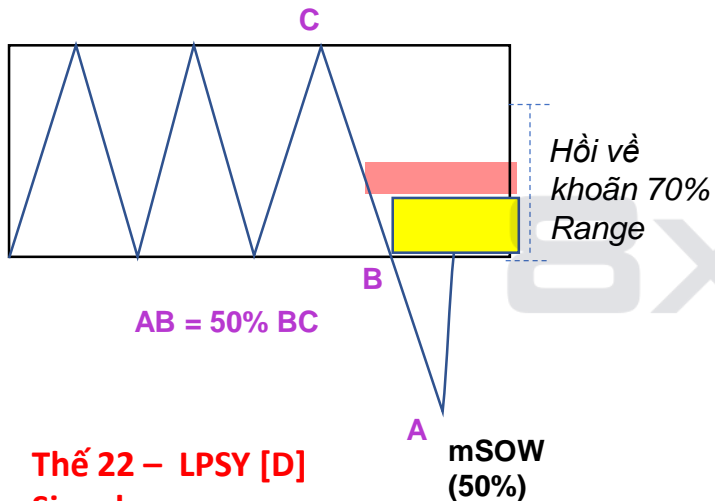
BỐI CẢNH & TÍN HIỆU



Thế 19 – LPSY [D]

Signal:

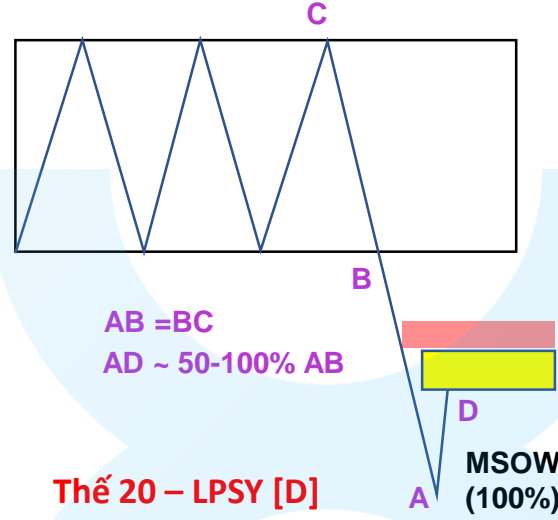
- [2] Dừng Tăng + MBC
- [3] 2 Đỉnh + MBC
- [4] Break 2 Đỉnh



Thế 22 – LPSY [D]

Signal:

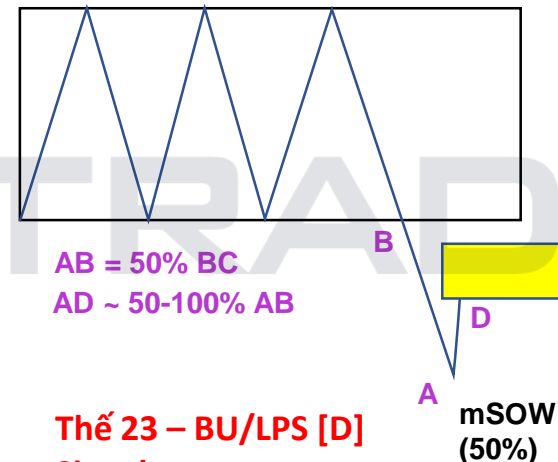
- [Mẫu Hình UTAD – Wyckoff]
- [3] 2 Đỉnh + MBC / [4] Break 2 Đỉnh



Thế 20 – LPSY [D]

Signal:

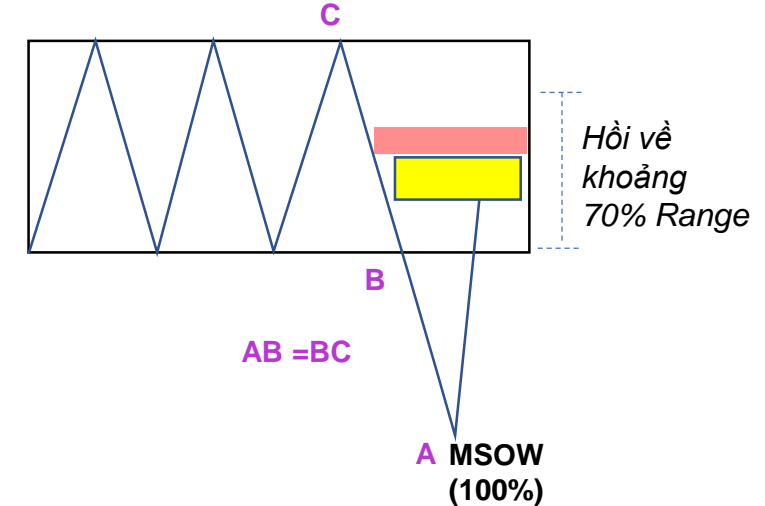
- [2] Dừng Tăng + MBC
- [3] 2 Đỉnh + MBC
- [4] Break 2 Đỉnh



Thế 23 – BU/LPS [D]

Signal:

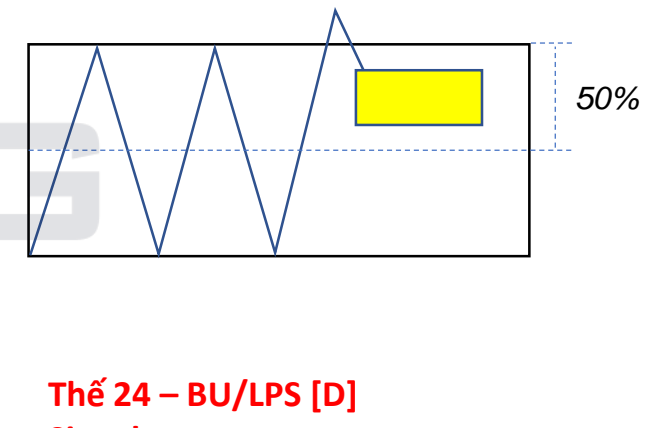
- [2] Dừng Tăng + MBC
- [3] 2 Đỉnh + MBC // [4] Break 2 Đỉnh



Thế 21 – LPSY [D]

Signal:

- [Mẫu Hình UTAD – Wyckoff]
- [3] 2 Đỉnh + MBC
- [4] Break 2 Đỉnh

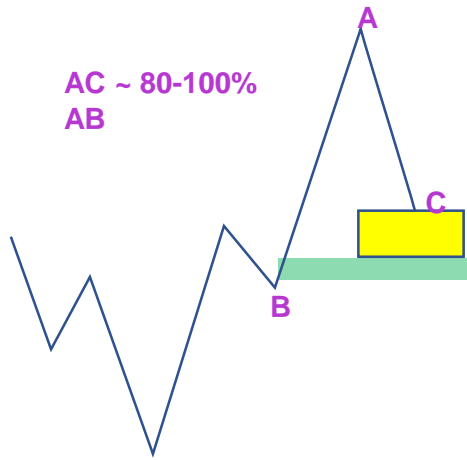


Thế 24 – BU/LPS [D]

Signal:

- [9] Tiếp Diễn Giảm

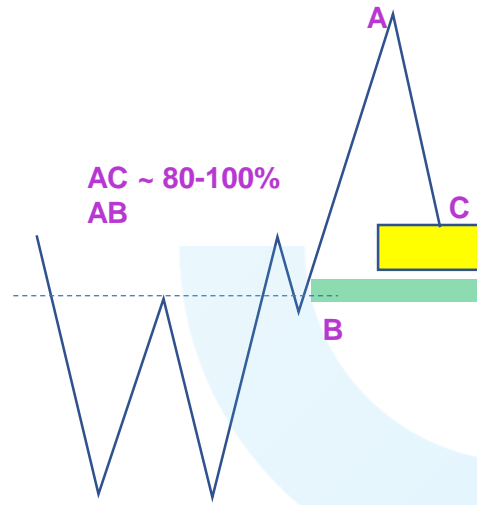
BỐI CẢNH & TÍN HIỆU



Thế 25 – Tiếp Diễn Sóng Tăng

Signal:

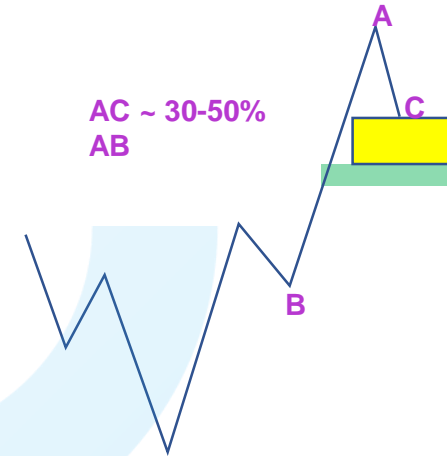
[Mẫu hình Spring/Shakeout]
[5] 2 Đáy + MBC // [6] Break 2 Đáy



Thế 26 – Tiếp Diễn Sóng Tăng

Signal:

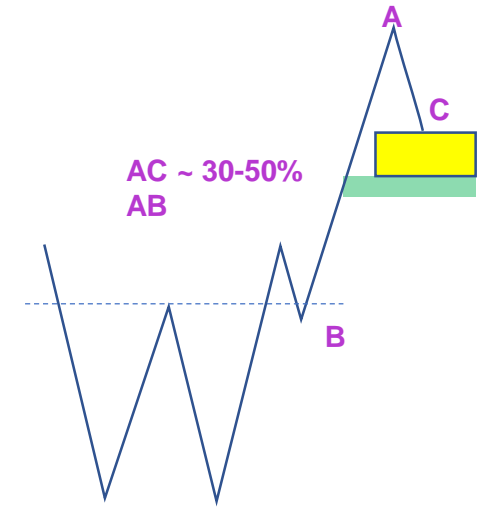
[Mẫu hình Spring/Shakeout]
[5] 2 Đáy + MBC // [6] Break 2 Đáy



Thế 27 – Tiếp Diễn Sóng Tăng

Signal:

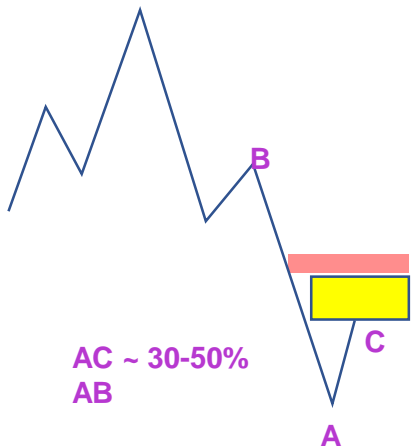
[1] Dừng giảm + MBC
[5] 2 Đáy + MBC
[6] Break 2 Đáy



Thế 28 – Tiếp Diễn Sóng Tăng

Signal:

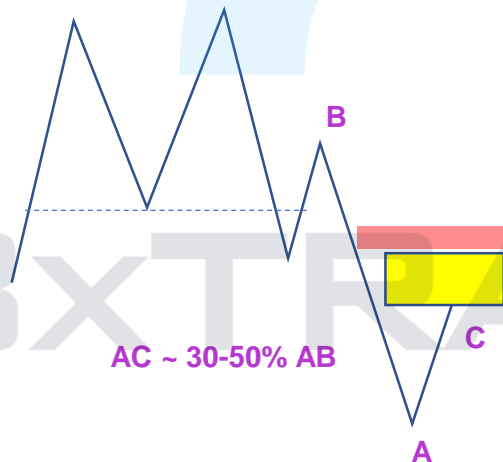
[1] Dừng giảm + MBC
[5] 2 Đáy + MBC
[6] Break 2 Đáy



Thế 29 – Tiếp Diễn Sóng Giảm

Signal:

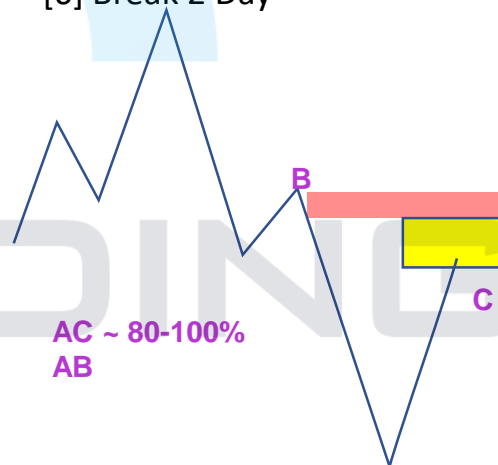
[2] Dừng Tăng + MBC
[3] 2 Đỉnh + MBC // [4] Break 2 Đỉnh



Thế 30 – Tiếp Diễn Sóng Giảm

Signal:

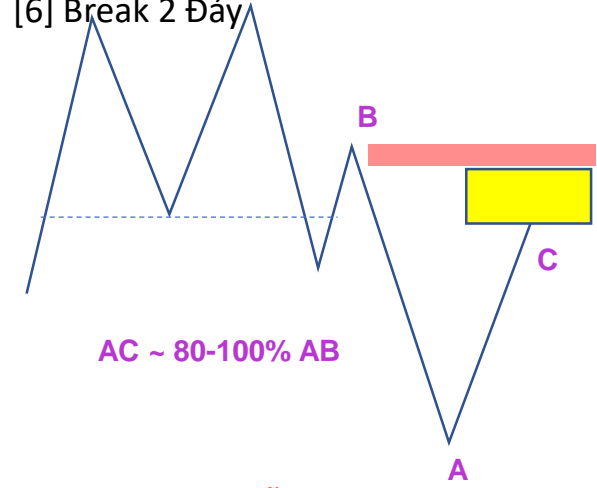
[2] Dừng Tăng + MBC
[3] 2 Đỉnh + MBC // [4] Break 2 Đỉnh



Thế 31 – Tiếp Diễn Sóng Giảm

Signal:

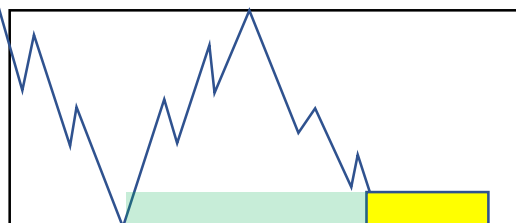
[Mẫu hình Spring/Shakeout]
[5] 2 Đáy + MBC // [6] Break 2 Đáy



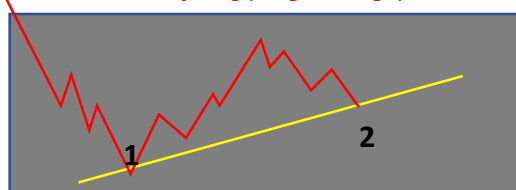
Thế 32 – Tiếp Diễn Sóng Giảm

Signal:

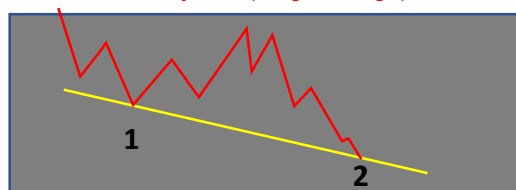
[Mẫu hình Spring/Shakeout]
[5] 2 Đáy + MBC // [6] Break 2 Đáy



TH 1: Delta Phân Kỳ Tăng (Vùng 2 > Vùng 1)

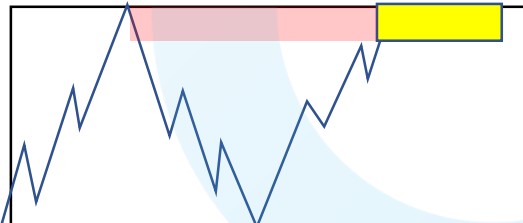


TH 2: Delta Phân Kỳ Giảm (Vùng 2 < Vùng 1)



Thế 33 – BUY ST & DELTA PK Signal:

- [1] Dừng giảm + MBC
- [5] 2 Đáy + MBC
- [6] Break 2 Đáy



TH 1: Delta Phân Kỳ Tăng (Vùng 2 > Vùng 1)

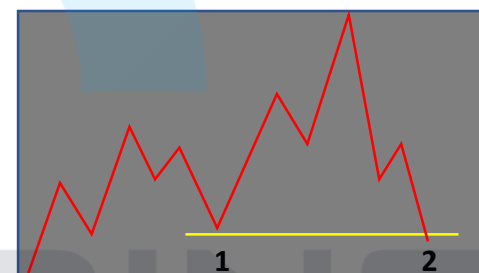
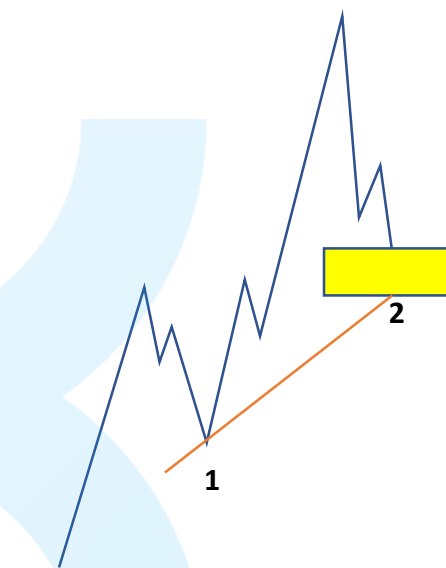


TH 2: Delta Phân Kỳ Giảm (Vùng 2 < Vùng 1)



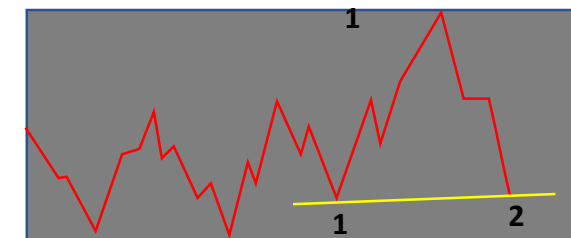
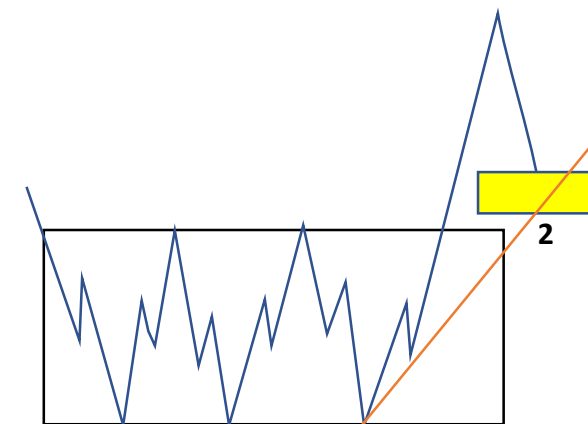
Thế 34 – SELL ST & DELTA PK Signal:

- [2] Dừng Tăng + MBC
- [3] 2 Đỉnh + MBC
- [4] Break 2 Đỉnh



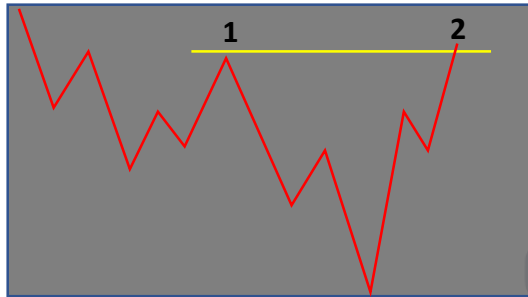
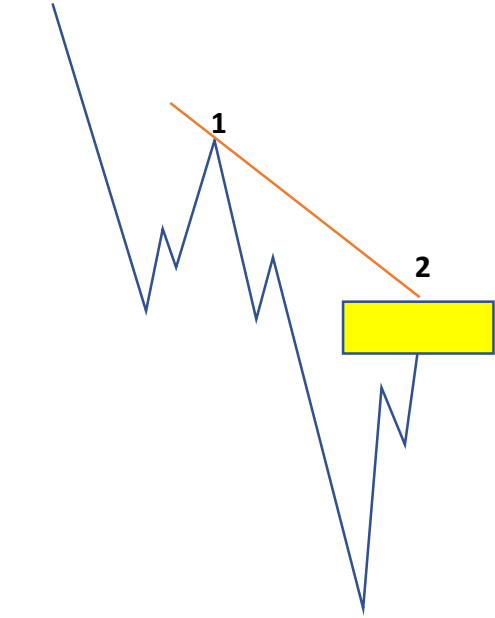
Thế 35 – SÓNG TĂNG DELTA TÍCH LŨY PHÂN KỲ

- Signal:
- [1] Dừng giảm + MBC
 - [5] 2 Đáy + MBC
 - [6] Break 2 Đáy
 - [10] SOT



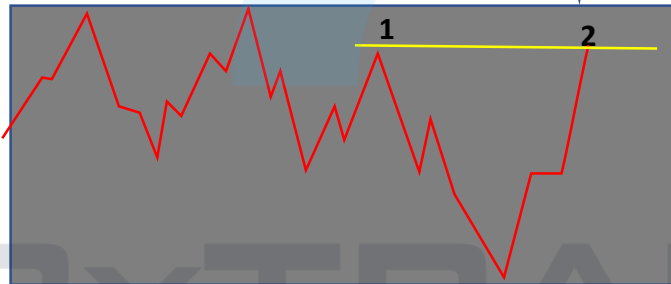
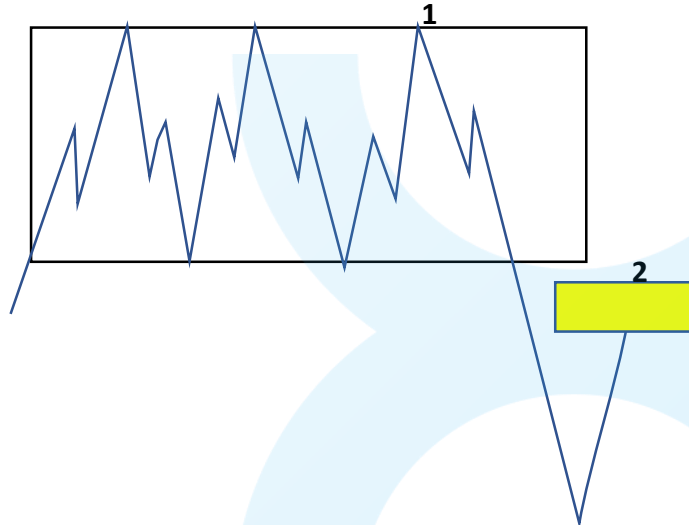
Thế 36 – SÓNG TĂNG DELTA TÍCH LŨY PHÂN KỲ

- Signal:
- [1] Dừng giảm + MBC
 - [5] 2 Đáy + MBC
 - [6] Break 2 Đáy
 - [10] SOT



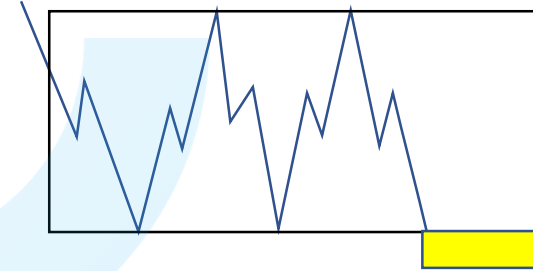
**Thế 37 – SÓNG GIẢM DELTA
TÍCH LŨY PHÂN KỲ**

- [2] Dừng Tăng + MBC
- [3] 2 Đỉnh + MBC
- [4] Break 2 Đỉnh
- [10] SOT

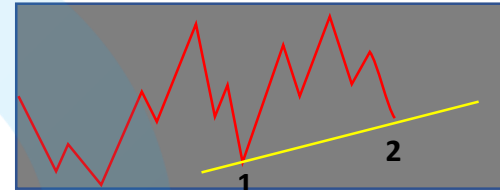


**Thế 38 – SÓNG GIẢM DELTA
TÍCH LŨY PHÂN KỲ**

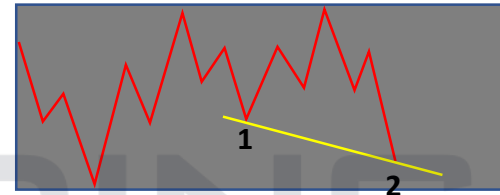
- Signal:**
- [2] Dừng Tăng + MBC
 - [3] 2 Đỉnh + MBC
 - [4] Break 2 Đỉnh
 - [10] SOT



TH 1: Delta Phân Kỳ Tăng (Vùng 2 > Vùng 1)

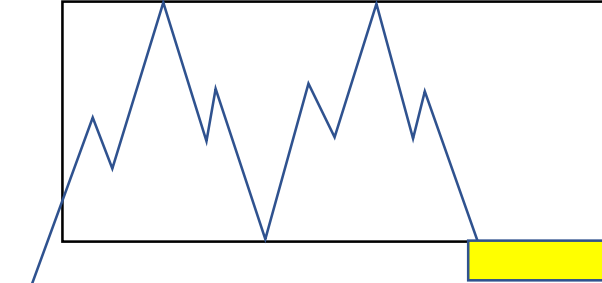


TH 2: Delta Phân Kỳ Giảm (Vùng 2 < Vùng 1)

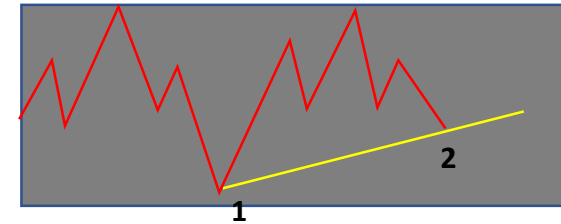


**Thế 39 – TRADING RANGE CÓ
2 CHẠM PHÂN KỲ**

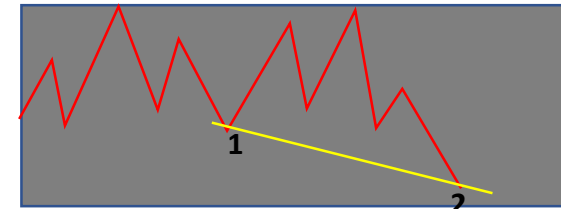
- Signal:**
- [Mẫu hình Spring/Shakeout]



TH 1: Delta Phân Kỳ Tăng (Vùng 2 > Vùng 1)

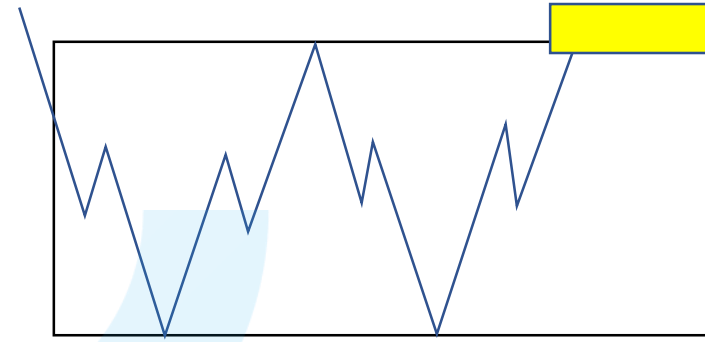
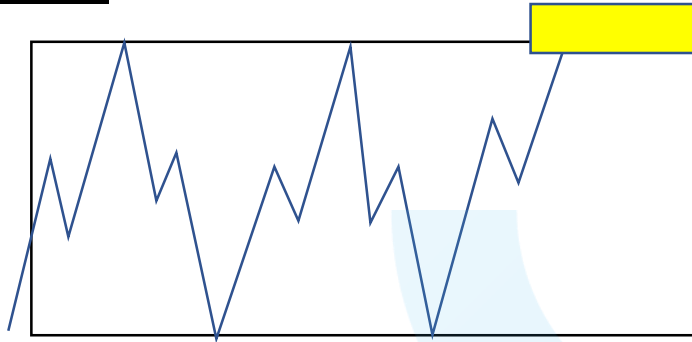


TH 2: Delta Phân Kỳ Giảm (Vùng 2 < Vùng 1)

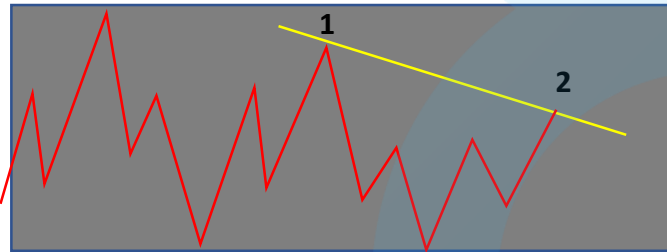


**Thế 40 – TRADING RANGE CÓ
2 CHẠM PHÂN KỲ**

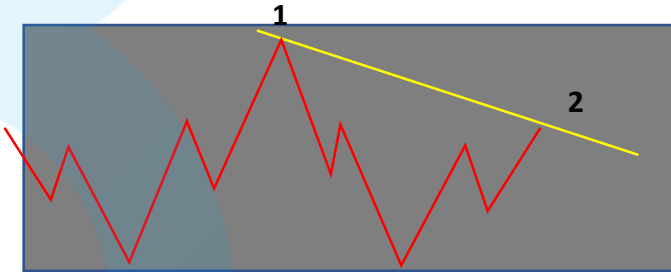
- Signal:**
- [Mẫu hình Spring/Shakeout]



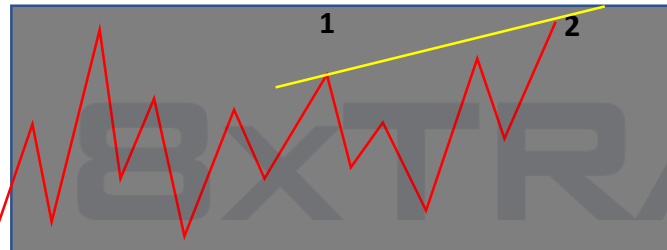
TH 1: Delta Phân Kỳ GIẢM (Vùng 2 < Vùng 1)



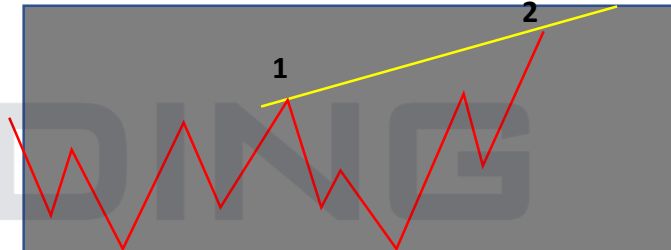
TH 1: Delta Phân Kỳ GIẢM (Vùng 2 < Vùng 1)



TH 2: Delta Phân Kỳ TĂNG (Vùng 2 > Vùng 1)



TH 2: Delta Phân Kỳ TĂNG (Vùng 2 > Vùng 1)



**Thế 41 – TRADING RANGE CÓ
2 CHẠM PHÂN KỲ**

Signal:

Mẫu hình UTAD/WYCKOFF

**Thế 42 – TRADING RANGE CÓ
2 CHẠM PHÂN KỲ**

Signal:

Mẫu hình UTAD/WYCKOFF



TÍN HIỆU



8XTRADING



1 – DỪNG GIẢM ĐẢO CHIỀU TĂNG



Mô Hình: Giá dừng giảm trong khoảng 3-7 cây nến M5

Tín Hiệu: MBC có Stack.lmb, Cây nến mẹ phải $\geq 80\%$ -120% cây nến lớn nhất trong Value Area tạo ra bởi các nến dừng trước đó.

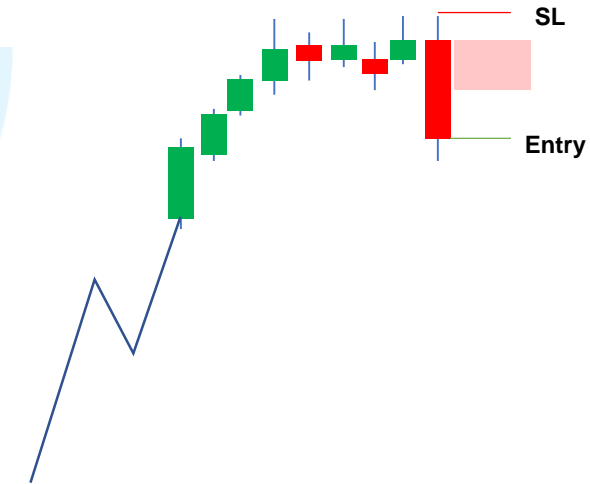
Entry: Đóng Nến Mẹ (Nếu nến mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên dưới Value Area

Lưu Ý:

- Nến trong move giảm có spread giảm dần trước khi dừng giảm.
- Các nến dừng có râu dưới thể hiện sự tranh chấp và từ chối giá trị
- Nến dừng mà có nhiều râu trên dài thì không nên đánh hoặc trong VA có quá nhiều nến lớn.

2 – DỪNG TĂNG ĐẢO CHIỀU GIẢM



Mô Hình: Giá dừng tăng trong khoảng 3-7 cây nến M5

Tín Hiệu: MBC có Stack.lmb, Cây nến mẹ phải $\geq 80\%$ -120% cây nến lớn nhất trong Value Area tạo ra bởi các nến dừng trước đó.

Entry: Đóng Nến Mẹ (Nếu nến mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên trên Value Area

Lưu Ý:

- Nến trong move tăng có spread giảm dần trước khi dừng giảm.
- Các nến dừng có râu trên thể hiện sự tranh chấp và từ chối giá trị
- Nến dừng mà có nhiều râu dưới dài thì không nên đánh hoặc trong VA có quá nhiều nến lớn.



MÔ HÌNH NÉN VÀ TÍN HIỆU VÀO LỆNH

3 – 2 ĐỈNH CÓ MBC + STACK.IMB

Nỗ lực rướn lên nhưng thất bại hoặc không có kết quả

SL

30%

Entry

Mô Hình: Hai đỉnh

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb, Cây nến mẹ phải $\geq 120\%$ các cây nến tăng gần đỉnh 2.

Entry: Đóng Nén Mẹ

Stoploss: Trên đỉnh cao nhất

Lưu Ý:

- Nến của move tăng lên đỉnh 2 có spread giảm dần, ưu tiên có râu trên
- Nến con có râu dưới dài thì không nên đánh
- Vị trí xuất hiện của MBC phải trong khoảng 30% của đỉnh cao nhất
- **Delta ở đỉnh 2 thấp hơn đỉnh 1 là thơm (Có thì tốt)**

Nếu ở đỉnh 1 có Stack.Imb
Thì ở đỉnh 2 có MBC có
Stack.Imb là vào lệnh
được.
Không cần phải có
Stack.Imb của Move giảm
trước đó.

SL

Entry

8XTRADING



4 – 2 ĐỈNH

Tín Hiệu: Giá dừng tăng/có nền MBC/có Stack.Imb Sell

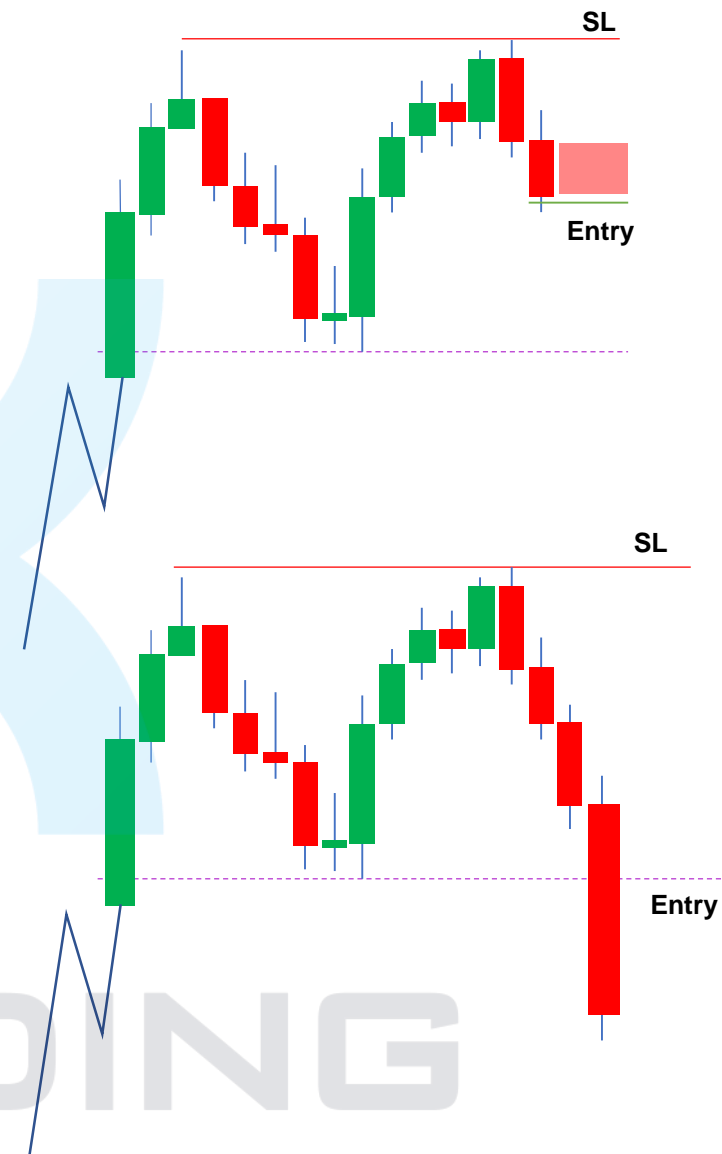
Entry: Đóng nền có Stack.Imb/Đóng nền Break Neckline nếu lớn quá thì chờ hồi về Neckline hoặc 20% nền Break

Stoploss:

- + Nếu lúc hồi về có nền MBC+Stack.Imb thì Stoploss ở trên nền MBC
- + Các trường hợp còn lại Stoploss trên đỉnh cao nhất

Lưu Ý:

- Nền của move hồi có spread giảm dần
- Entry tại điểm hồi lại là việc trả giá sau khi có tín hiệu đảo chiều vì vậy việc Entry sẽ linh động



8XTRADING



5 – 2 ĐÁY CÓ MBC + STACK.IMB



Mô Hình: Hai đáy

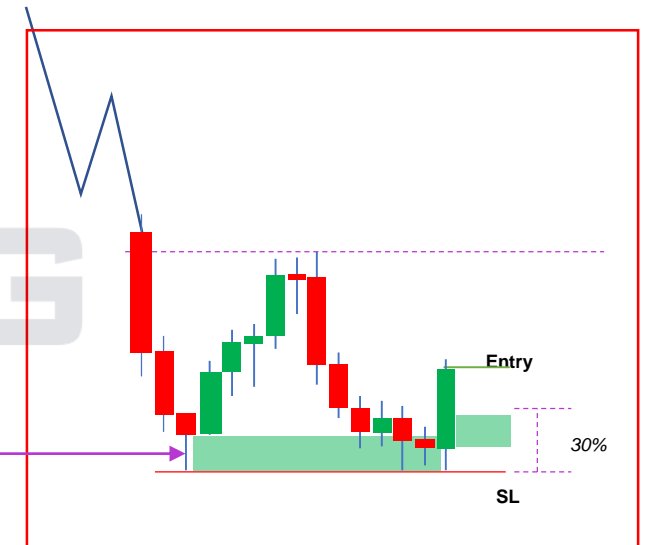
Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb, Cây nến mẹ phải $\geq 120\%$ cây nến tăng gần đỉnh 2.

Entry: Đóng Nén Mẹ

Stoploss: Dưới đáy cao nhất

Lưu Ý:

- Nến của move giảm từ neckline xuống đáy 2 có spread giảm dần, ưu tiên có râu dưới
- Nến con có râu trên dài thì không nên đánh
- Vị trí xuất hiện của MBC phải trong khoảng 30% dưới của đáy thấp nhất



Nếu ở đáy 1 có Stack.Imb
Thì ở đáy 2 có MBC có
Stack.Imb là vào lệnh
được.
Không cần phải có
Stack.Imb của Move tăng
trước đó.



6 – 2 ĐÁY

Tín Hiệu: Giá dừng giảm/Có Stack.Imb Buy

Entry: Đóng nền có Stack.Imb

Đóng nền Break Neckline thì trả giá về Entry hoặc 20% nền break

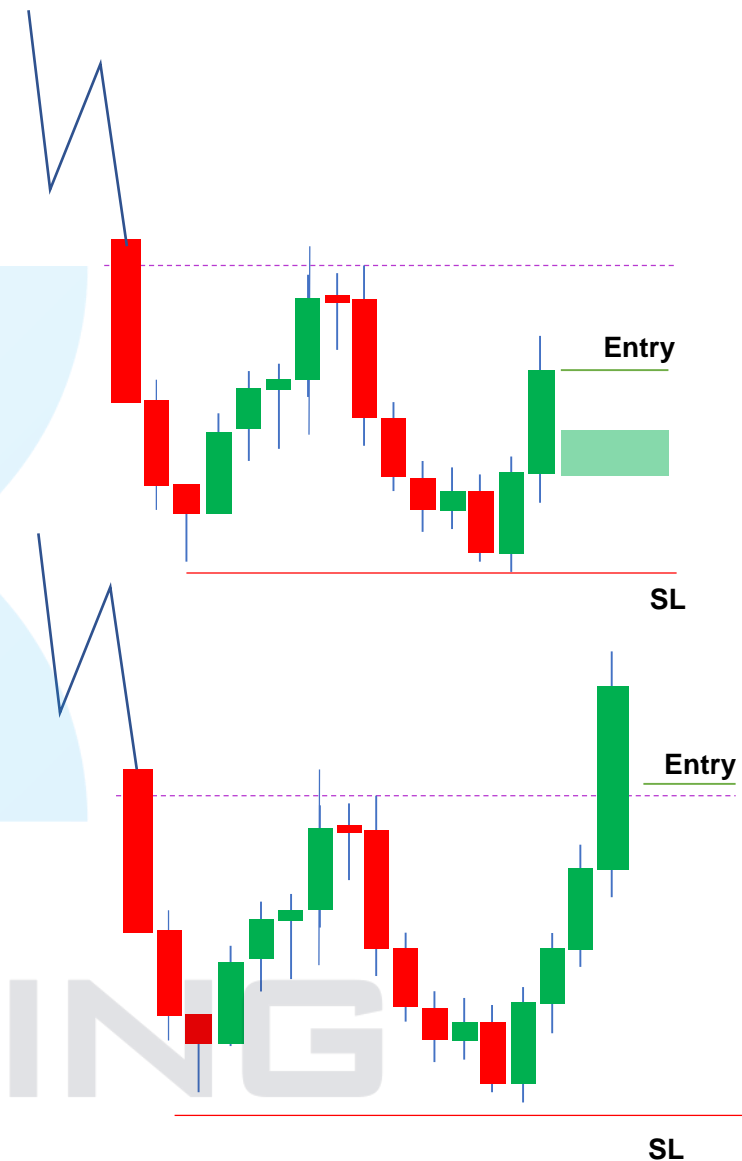
Stoploss:

+ Nếu lúc hồi về có nền MBC+Stack.Imb thì Stoploss ở dưới nền MBC

+ Các trường hợp còn lại Stoploss dưới đáy thấp nhất

Lưu Ý:

- Nền của move hồi có spread giảm dần
- Entry tại đây là việc trả giá sau khi có tín hiệu đảo chiều vì vậy việc Entry sẽ linh động



8XTRADING

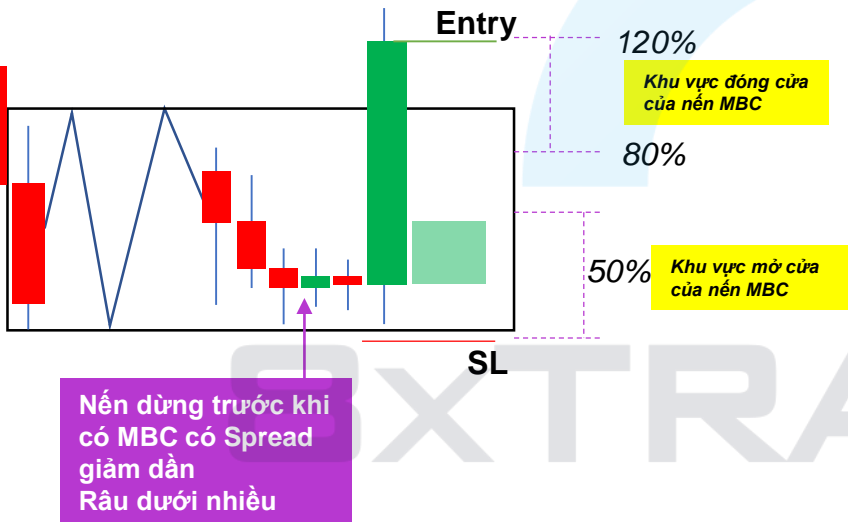
7 – TRADING RANGE NHỎ CÓ MBC + STACK.IMB

Mô Hình: Giá dừng giảm tạo thành một Trading Range nhỏ

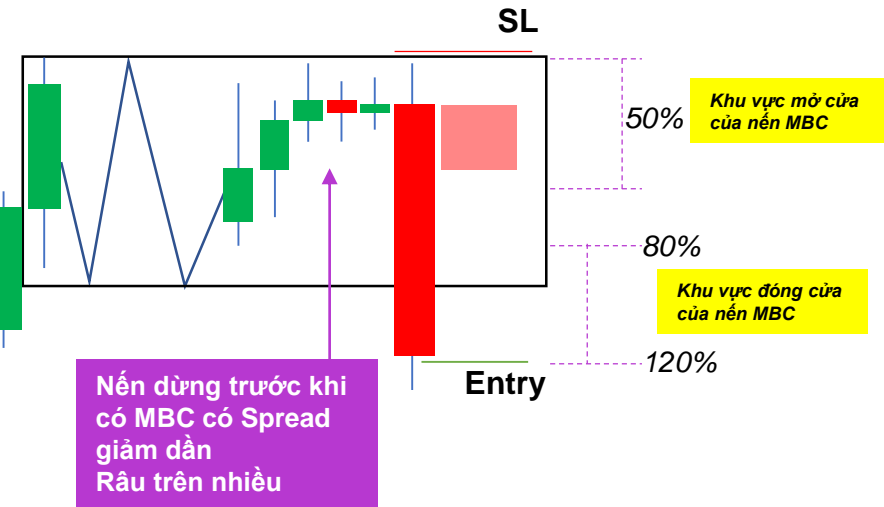
Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nền mẹ đóng cửa Break khỏi Trading Range.

Entry: Đóng Nến Mẹ Trong khoảng 80-120% Trading Range (Nếu nến mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên dưới Trading Range



**Move giá tăng
có khối lượng
và spread tăng**



Mô Hình: Giá dừng tăng tạo thành một Trading Range nhỏ

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nền mẹ đóng cửa break khỏi Trading Range.

Entry: Đóng Nén Mệ Trong khoảng 80-120% Trading Range (Nếu nén mệ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên trên Trading Range

MÔ HÌNH & TÍNH HIỆU ĐÁNH

Mô Hình: Giá dừng tăng tạo thành một Value Area trong khoảng 3-10 cây nến M5 (3-4 nến đối với **Bối cảnh 1**, 4-10 nến đối với **Bối cảnh 2,3**)

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nền mẹ đóng cửa từ 80-120% Value Area

Entry: Đóng Nền Mẹ (Nếu nền mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên dưới Value Area

Lưu Ý:

- Move giảm có các nến với **thân nến nhỏ dần** và **có râu dưới** nền càng tốt
- **Nền Tăng trước đó ưu tiên có Stack.Imb** (Không có vẫn vào lệnh được)





MÔ HÌNH NÉN VÀ TÍN HIỆU VÀO LỆNH

9 – TIẾP DIỄN GIẢM

MÔ HÌNH & TÍN HIỆU ĐÁNH

Mô Hình: Giá dừng giảm tạo thành một Value Area trong khoảng 3-10 cây nến M5 (3-4 nến đối với **Bối cảnh 1**, 4-10 nến đối với **Bối cảnh 2,3**)

Tín Hiệu: MBC có Stack.lmb và nến mẹ đóng cửa từ 80-120% value area

Entry: Đóng Nến Mẹ (Nếu nến mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên trên Value Area

Lưu Ý:

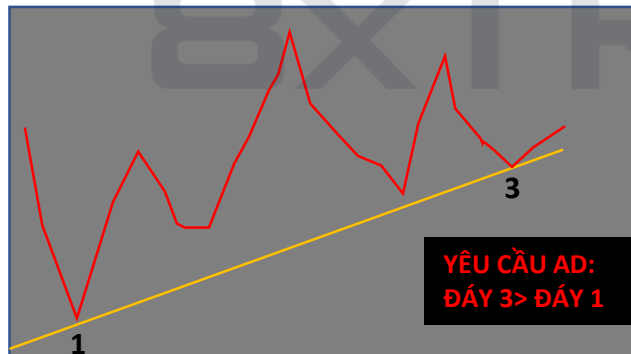
- Move hồi có các nến tăng với **thân nến nhỏ dần** và **có râu trên** nến càng tốt
- **Nến giảm trước đó ưu tiên có Stack.lmb** (Không có vẫn vào lệnh được)





MÔ HÌNH NỀN VÀ TÍN HIỆU VÀO LỆNH

10 – SOT

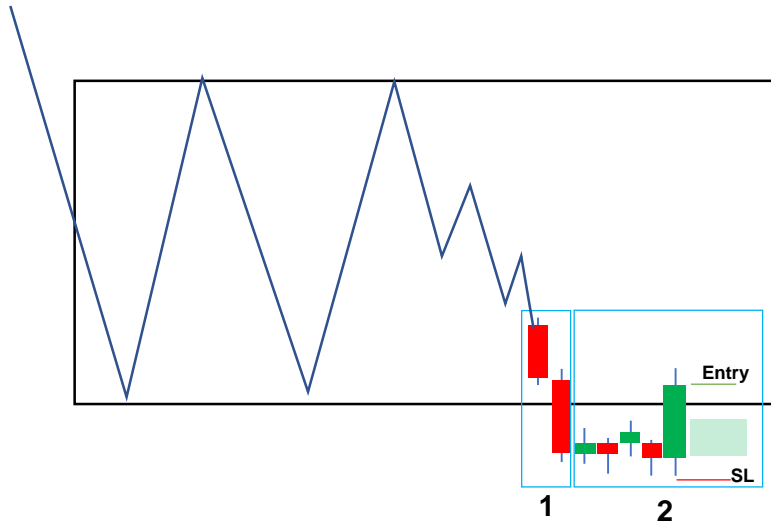




TÍN HIỆU

**SPRING/UTAD CỦA
WYCKOFF**

8XTRADING



1. SPRING – DỪNG GIẢM VÀ QUAY LẠI TR

Mô Hình: Một move giảm giá mạnh nhưng bị dừng lại và dâng co, sau đó quay lại Trading Range mạnh mẽ

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nền mẹ đóng cửa chui vào lại Trading Range.

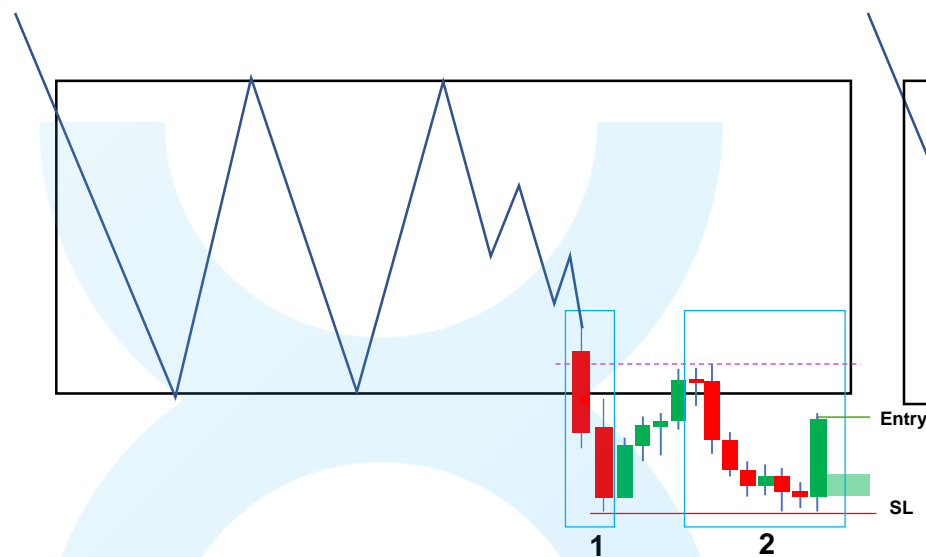
Entry: Đóng Nền Mẹ (Nếu nền mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên dưới vùng Value Area

Lưu Ý:

Move [1]: Move giảm này có Spread và khối lượng lớn càng tốt

Move [2]: Giá dừng giảm, nền nhỏ dần hoặc có nhiều râu dưới thể hiện sự đấu tranh và dâng co



2. SPRING – 2 ĐÁY, ĐÁY 2 CÓ MBC + STACK.IMB

Mô Hình: 2 Đáy, có move giảm giá xuống với Spread và khối lượng lớn

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb

Entry: Đóng Nền Mẹ

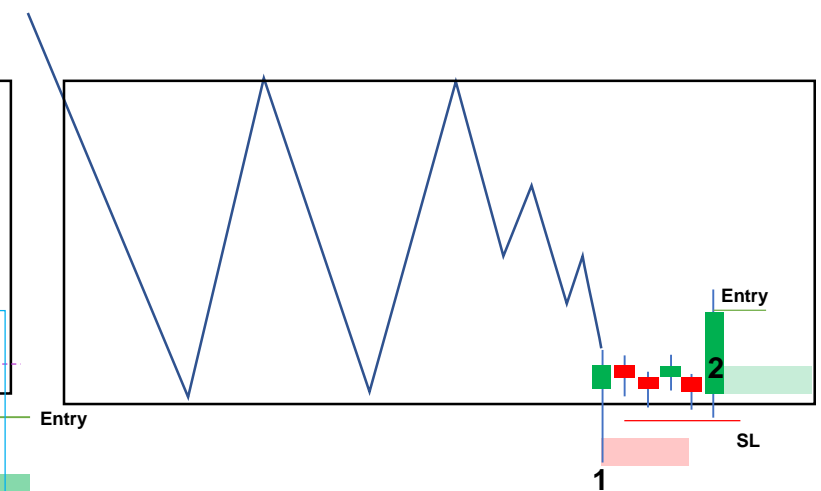
Stoploss: Dưới đáy thấp nhất

Lưu Ý:

Move [1]: Move giảm này có Spread và khối lượng lớn càng tốt

Move [2]: Ở move giảm giá xuống đáy 2, Nền giảm có spread giảm dần, có nhiều râu nền dưới thể hiện sự dâng con và từ chối,

Nền mẹ đẹp nhất là có râu nền dưới dài hơn hoặc bằng với nền con



3. SPRING – PINBAR + MBC CÓ STACK.IMB

Mô Hình: Pinbar hunt với Trap sell sau đó xuất hiện Market Buy vào

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb

Entry: Đóng Nền Mẹ

Stoploss: Dưới nền mẹ

Lưu Ý:

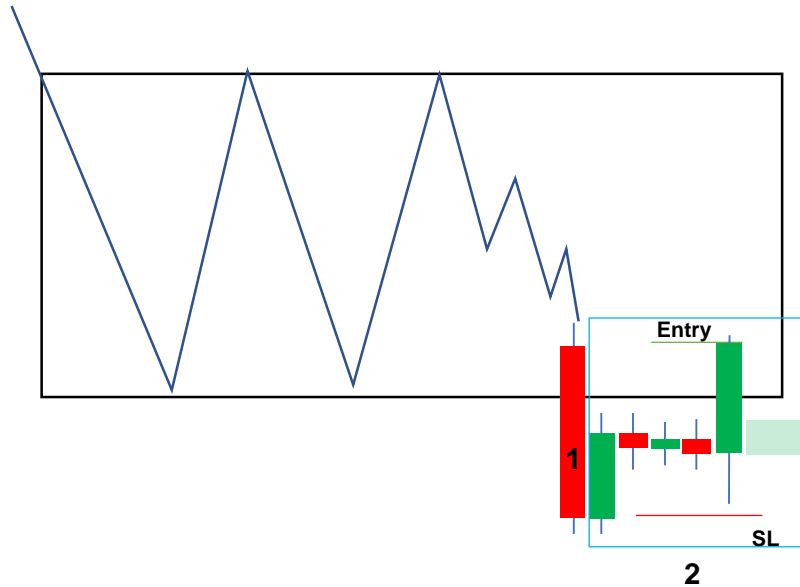
Nền [1]: Pinbar xanh thì thơm, Nếu Pinbar đỏ thì phải nhìn thấy sự dâng co tiếp theo (các nền nhỏ tiếp theo phải nhỏ và có râu dưới)

Trap sell mà có Stack.Imb thì thơm, không có cũng được, miễn là Trap số lượng đủ lớn.

Nền [2]: Nếu là MBC+Stack.Imb thì xịn nhất

Nếu Nền [1] không có Trap thì bắt buộc Nền [2] Phải có MBC+Stack.Imb

Nếu Nền [1] có Trap+Stack.Imb thì nền [2] chỉ cần là cây nền nổi bật, đóng cửa mạnh là có thể vào lệnh được



4. SPRING – CHẶN VÀ TỪ CHỐI GIÁ TRỊ

Mô Hình: Một cây nến giảm giá mạnh ra khỏi Trading Range lớn nhưng bị dừng lại và dãn co, sau đó quay lại Trading Range mạnh mẽ

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nến mẹ đóng cửa chui vào lại Trading Range phủ định lại nến giảm [1]

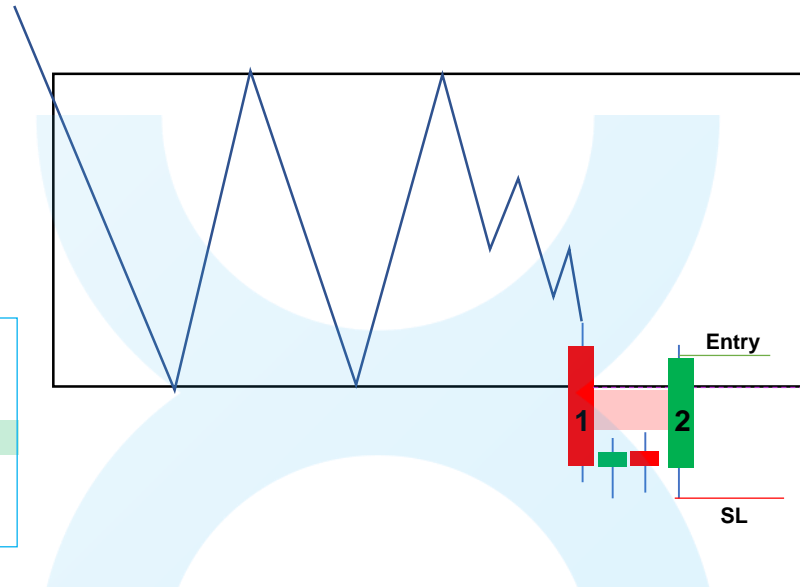
Entry: Đóng Nến Mẹ (Nếu nến mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên dưới vùng Value Area

Lưu Ý:

Nến [1] Nến giảm này phải có Vol lớn, Có râu dưới Move [2] Giá hốt lại ngay sau đó và dãn co tại một vùng Value Area.

Nến Mẹ có râu dài phía dưới là thơm



5. SPRING – DỪNG GIẢM VÀ PHỦ ĐỊNH LẠI

Mô Hình: Một nến giảm mạnh với Stack.Imb break ra khỏi Trading Range lớn sau đó dừng giảm và bị phủ định lại, quay trở lại Trading Range lớn

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb đóng phủ định thành công vùng Stack.Imb của nến [1] **hoặc là một nến nổi bật trong khu vực đóng nến gần râu trên**

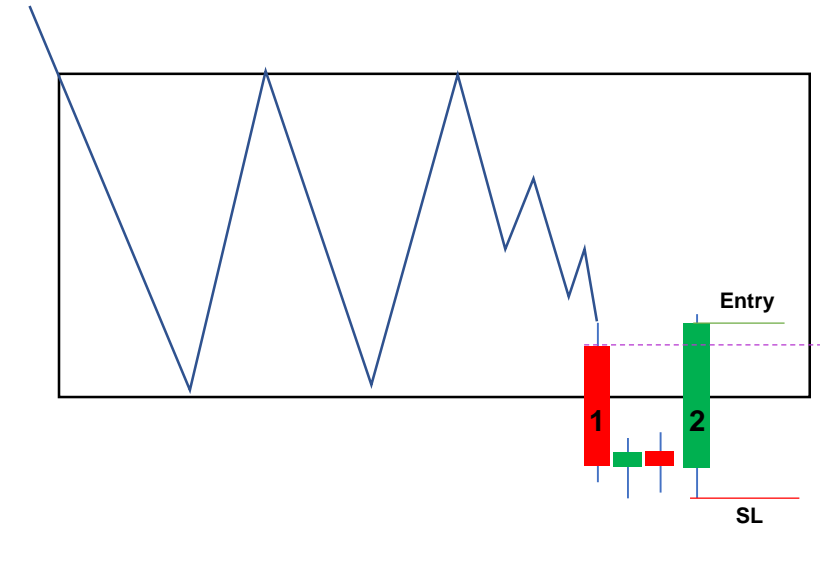
Entry: Đóng Nến Mẹ qua khỏi vùng Stack.Imb của nến [1]

Stoploss: Dưới Râu Nến MBC

Lưu Ý:

Nến [1] Nến giảm mạnh có Stack.Imb

Nến [2] Đóng cửa qua khỏi vùng Stack.Imb của nến [1] và quay lại Trading Range



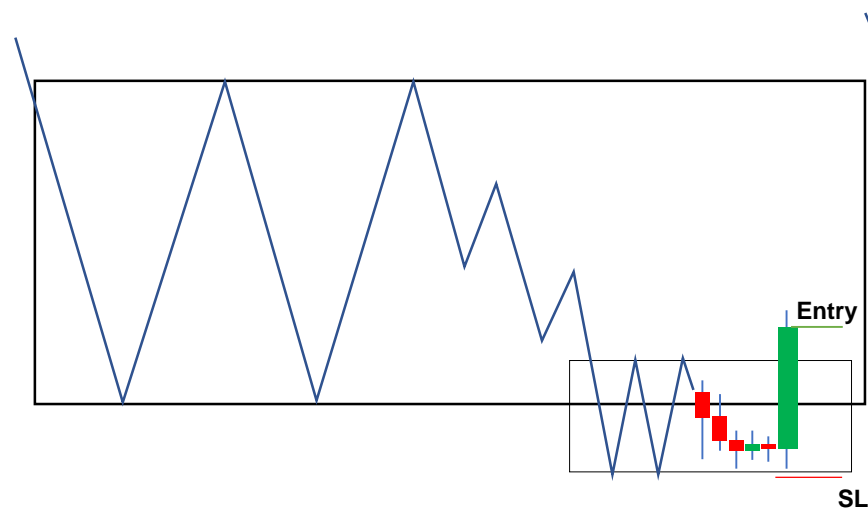
6. SPRING – DỪNG GIẢM VÀ PHỦ ĐỊNH LẠI CẢ NẾN

Mô Hình: Một nến giảm mạnh ra khỏi Trading Range, Sau đó dừng và bị phủ định lại, giá quay lại Trading Range

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb đóng phủ định lại nến giảm [1] **hoặc một nến nổi bật trong khu vực đóng nến gần râu trên**

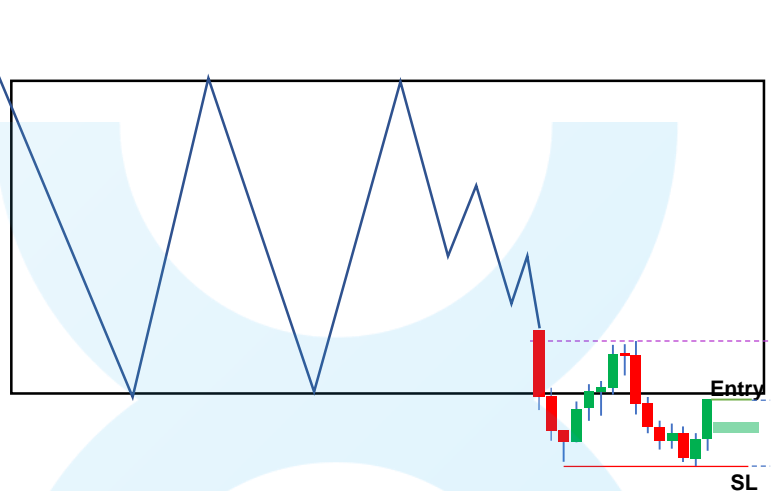
Entry: Đóng Nến Mẹ qua khỏi giá mở cửa của nến [1]

Stoploss: Dưới Râu Nến MBC



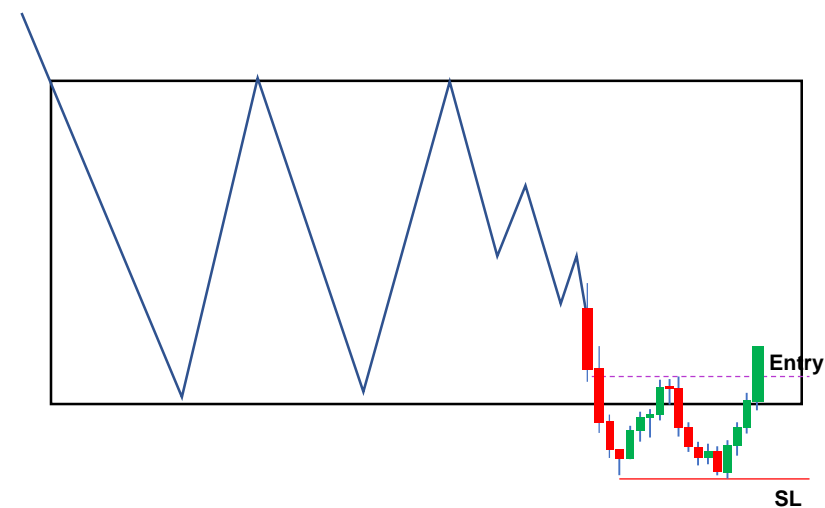
7. SPRING – CẤU TRÚC NHỎ

Mô Hình: Một cấu trúc Wyckoff Nhỏ
MBC có Stack.Imb và nền mẹ đóng cửa break khỏi
Trading Range nhỏ và chui vào Trading Lớn
Entry: Đóng Nền Mẹ (Nếu nền mẹ quá lớn thì có thể
đợi hồi về 20%)
Stoploss: Biên dưới Trading Range
Lưu Ý:
Vị trí nền mẹ xuất hiện ở 50% range dưới



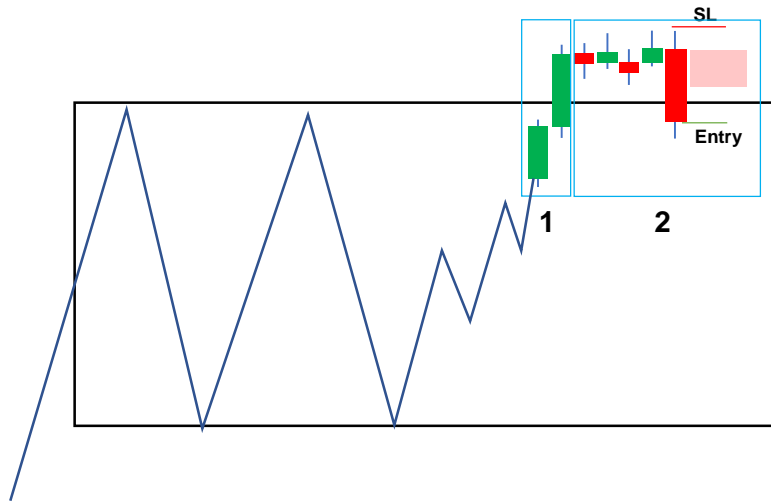
8. SPRING – 2 ĐÁY CÓ STACK.IMB

Mô Hình: 2 Đáy, có move giảm giá xuống với Spread
và khối lượng lớn
Tín Hiệu: Đáy 2 có Stack.Imb
Entry: Đóng Nền Có Stack
Stoploss: Dưới đáy thấp nhất
Lưu Ý:
Move [1]: Move giảm này có Spread và khối lượng lớn
càng tốt
Move [2]: Ở move giảm giá xuống đáy 2, Nền giảm có
spread giảm dần, có nhiều râu nền dưới thể hiện sự
dằng con và từ chối,



9. SPRING – 2 ĐÁY BREAK NECKLINE

Mô Hình: 2 Đáy, có move giảm giá xuống với Spread
và khối lượng lớn
Tín Hiệu: Break Neckline
Entry: Đóng Nền Break Neckline chờ hồi về 20%
hoặc chờ về neckline
Stoploss: Dưới đáy thấp nhất
Lưu Ý:
Move [1]: Move giảm này có Spread và khối lượng lớn
càng tốt
Move [2]: Ở move giảm giá xuống đáy 2, Nền giảm có
spread giảm dần, có nhiều râu nền dưới thể hiện sự
dằng con và từ chối,



1.UTAD – DỪNG GIẢM VÀ QUAY LẠI TR

Mô Hình: Một move tăng giá mạnh nhưng bị dừng lại và dằng co, sau đó quay lại Trading Range mạnh mẽ

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nến mẹ đóng cửa chui vào lại Trading Range.

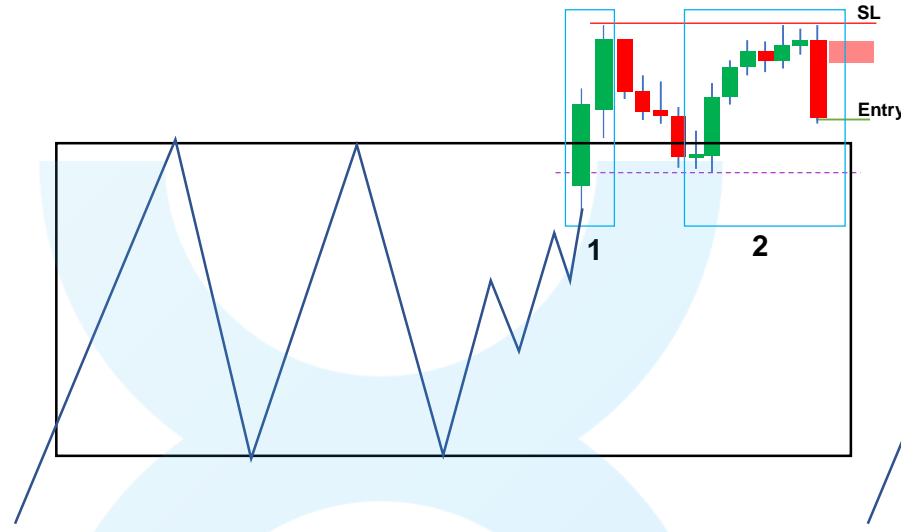
Entry: Đóng Nén Mẹ (Nếu nến mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên trên vùng Value Area

Lưu Ý:

Move [1]: Move tăng này có Spread và khối lượng lớn càng tốt

Move [2]: Giá dừng tăng, nến nhỏ dần hoặc có nhiều râu trên thể hiện sự đấu tranh và dằng co



2.UTAD – 2 ĐỈNH, ĐỈNH 2 CÓ MBC + STACK.IMB

Mô Hình: 2 Đỉnh, có move tăng giá với Spread và khối lượng lớn

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb

Entry: Đóng Nén Mẹ

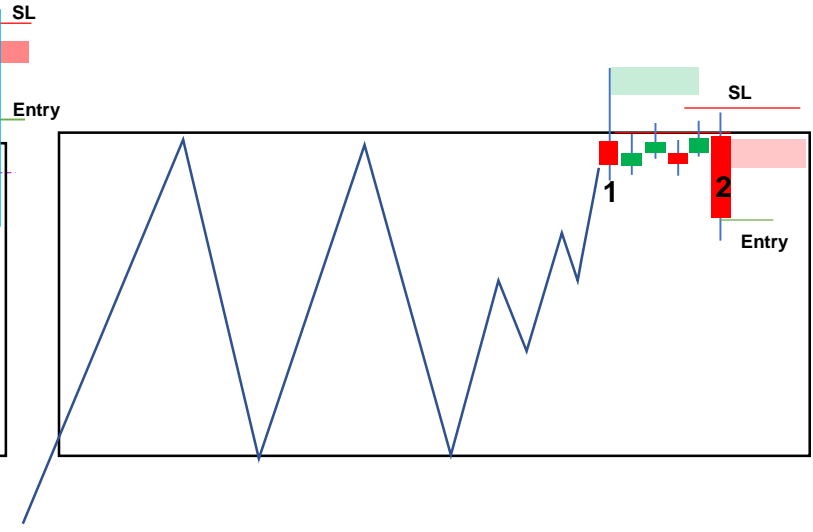
Stoploss: Trên Đỉnh Cao Nhất

Lưu Ý:

Move [1]: Move tăng này có Spread và khối lượng lớn càng tốt

Move [2]: Ở move tăng giá lên đỉnh 2, Nến tăng có spread giảm dần, có nhiều râu nến trên thể hiện sự dằng co và từ chối, rướn tăng

Nến mẹ đẹp nhất là có râu nến trên dài hơn hoặc bằng với nến con



3.UTAD – PINBAR + MBC CÓ STACK.IMB

Mô Hình: Pinbar hunt với Trap Buy sau đó xuất hiện Market Sell vào

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb

Entry: Đóng Nén Mẹ

Stoploss: Trên Râu Nến Cao Nhất Của MBC

Lưu Ý:

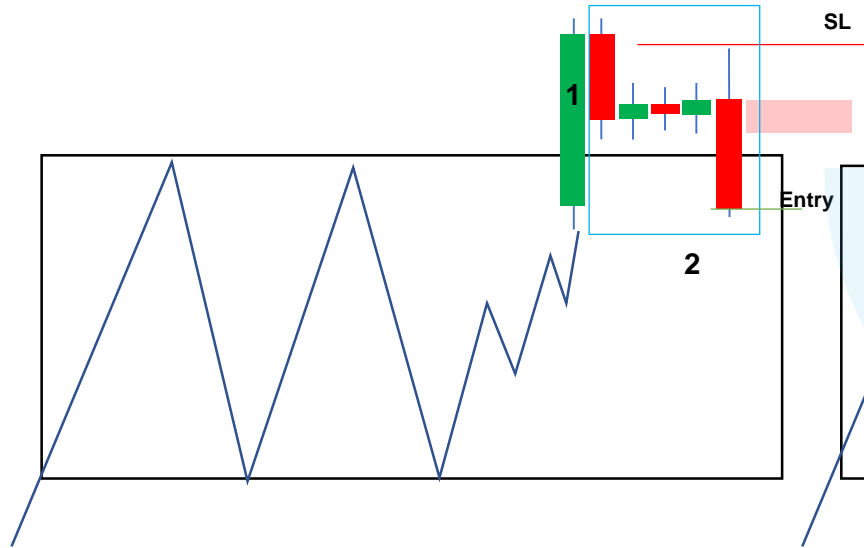
Nến [1]: Pinbar đồ thì thơm, Nếu Pinbar xanh thì phải nhìn thấy sự dằng co tiếp theo (các nến nhỏ tiếp theo phải nhỏ và có râu trên)

Trap Buy mà có Stack.Imb thì thơm, không có cũng được, miễn là Trap số lượng đủ lớn.

Nến [2]: Nếu là MBC+Stack.Imb thì xịn nhất

Nếu Nến [1] không có Trap thì bắt buộc Nến [2] Phải có MBC+Stack.Imb

Nếu Nến [1] có Trap+Stack.Imb thì nến [2] chỉ cần là cây nến nổi bật, đóng cửa mạnh là có thể vào lệnh được



4.UTAD – CHẶN VÀ TỪ CHỐI GIÁ TRỊ

Mô Hình: Một cây nến tăng giá mạnh nhưng bị dừng lại và dằng co, sau đó quay lại Trading Range mạnh mẽ

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nến mẹ đóng cửa chui vào lại Trading Range phủ định lại nền tăng [1]

Entry: Đóng Nền Mẹ (Nếu nến mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

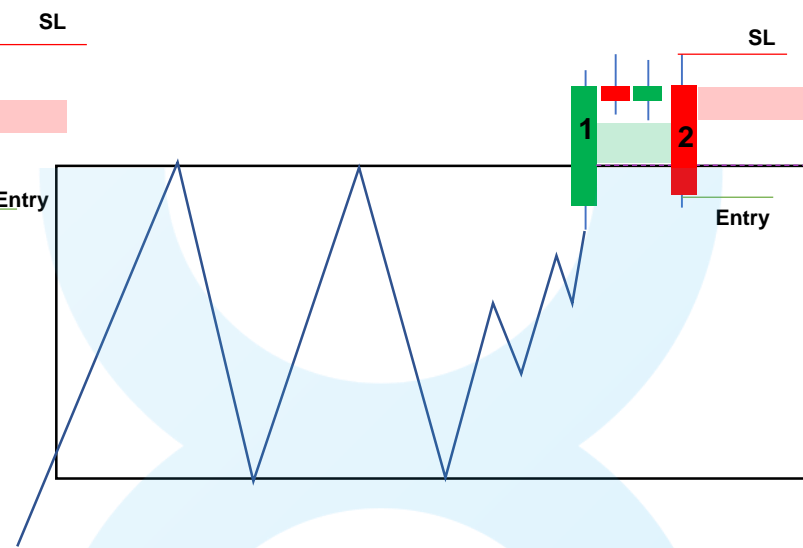
Stoploss: Trên Râu Trên Của Nến MBC

Lưu Ý:

Nến [1] Nến tăng này phải có Vol lớn, Có râu trên là thơm

Move [2] Giá hốt lại ngay sau đó và dằng co tại một vùng Value Area.

Nến Mẹ có râu dài phía trên là thơm



5.UTAD – DỪNG GIẢM VÀ PHỦ ĐỊNH LẠI

Mô Hình: Một nền tăng mạnh với Stack.Imb ra khỏi Trading Range sau đó bị phủ định lại

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb đóng phủ định thành công vùng Stack.Imb của nến [1]

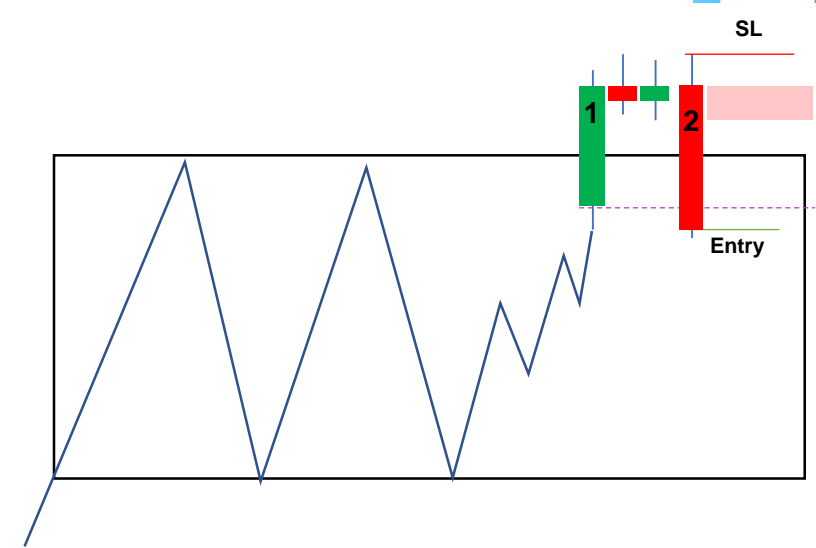
Entry: Đóng Nền Mẹ qua khỏi vùng Stack.Imb của nến [1] **hoặc là một nền nổi bật trong khu vực đóng nền gần râu trên**

Stoploss: Trên Râu Trên Của Nến MBC

Lưu Ý:

Nến [1] Nến tăng mạnh có Stack.Imb

Nến [2] Đóng cửa qua khỏi vùng Stack.Imb của nến [1] và quay lại Trading Range



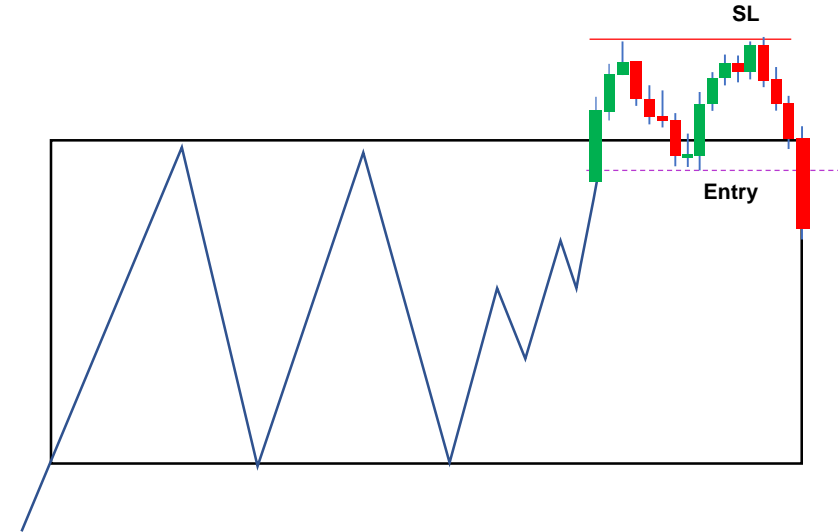
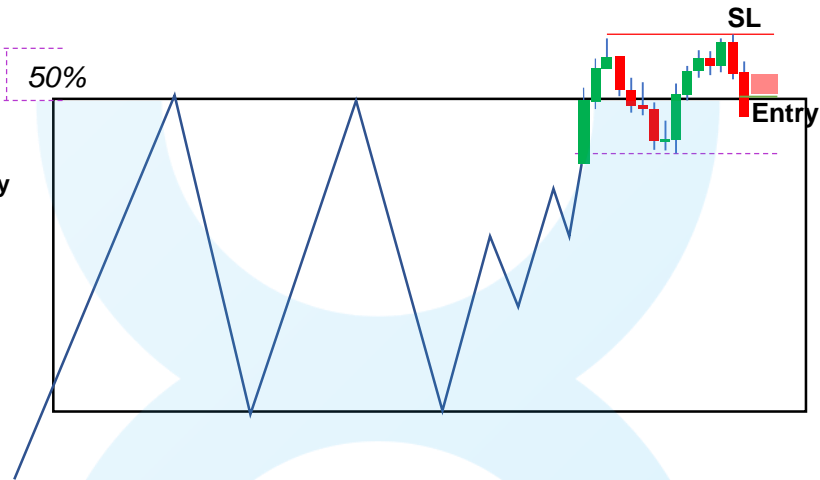
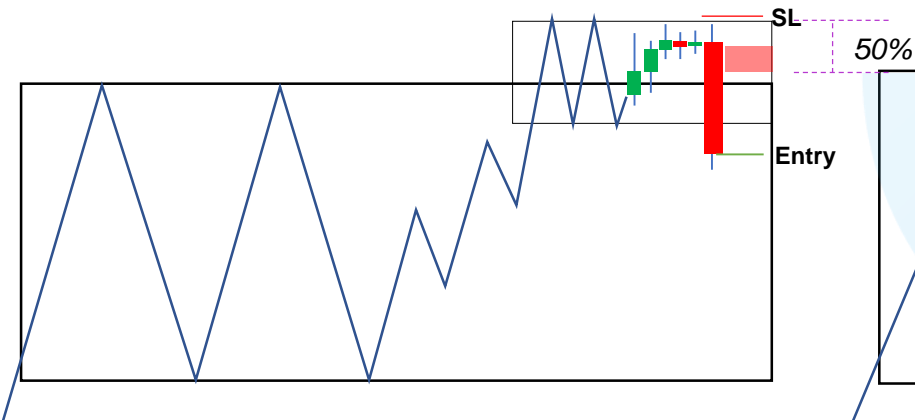
6.UTAD – DỪNG GIẢM VÀ PHỦ ĐỊNH LẠI CẢ NẾN

Mô Hình: Một nền tăng mạnh ra khỏi Trading Range, Giá dừng và có nến MBC+Stack.Imb phủ định lại

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb đóng phủ định lại nền tăng [1] **hoặc là một nền nổi bật trong khu vực đóng nền gần râu trên**

Entry: Đóng Nền Mẹ qua khỏi giá mở cửa của nến [1]

Stoploss: Trên Râu Trên Của Nến Mẹ



7.UTAD – CẤU TRÚC NHỎ

Mô Hình: Một cấu trúc Wyckoff Nhỏ (VA ở biên trên) bị từ chối quay trở lại vùng Trading Range lớn

Tín Hiệu: MBC có Stack.Imb và nền mẹ đóng cửa Break khỏi Trading Range nhỏ và chui vào Trading Range Lớn

Entry: Đóng Nền Mẹ (Nếu nền mẹ quá lớn thì có thể đợi hồi về 20%)

Stoploss: Biên Trên Trading Range

Lưu Ý:

Vị trí nền mẹ xuất hiện ở 50% range trên

8.UTAD – 2 ĐỈNH CÓ STACK.IMB Ở ĐỈNH 2

Mô Hình: 2 Đỉnh, có move tăng giá với Spread và khối lượng lớn

Tín Hiệu: Stack.Imb

Entry: Đóng Nền Có Stack.Imb

Stoploss: Trên đỉnh cao nhất

Lưu Ý:

Move [1]: Move tăng này có Spread và khối lượng lớn càng tốt

Move [2]: Ở move tăng giá lên đỉnh 2, Nền tăng có spread giảm dần, có nhiều râu nền trên thể hiện sự dằng con và từ chối, rướn tăng

9.UTAD – 2 ĐỈNH

Mô Hình: 2 Đỉnh, có move tăng giá với Spread và khối lượng lớn

Tín Hiệu: Break Neckline

Entry: Đóng Nền Break Neckline

Stoploss: Trên đỉnh cao nhất

Lưu Ý:

Move [1]: Move tăng này có Spread và khối lượng lớn càng tốt

Move [2]: Ở move tăng giá lên đỉnh 2, Nền tăng có spread giảm dần, có nhiều râu nền trên thể hiện sự dằng con và từ chối, rướn tăng